

CÔNG TY TNHH MTV
THẢO CẨM VIÊN SÀI GÒN
MST: 0300426374

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *168*./TCV

TP.HCM, ngày *25* tháng 03 năm 2019

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

(được Hội đồng thành viên phê duyệt
tại Quyết định số 73/QĐ-TCV, ngày 04 tháng 03 năm 2019)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018:

1. Các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2018:

STT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	So sánh (2018/2017)
I	Doanh thu:	101.124	112.090	110,8%
II	Lợi nhuận trước thuế	1.527	1.688	110,5%
III	Nộp ngân sách	11.499	12.423	108%

(ĐVT: triệu đồng)

2. Kết quả thực hiện các mặt hoạt động:

2.1 Công tác trưng bày, bảo tồn động vật:

- Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng động vật:
 - + Tổng số động vật chăm sóc đầu năm 2018 là 1.081 cá thể, gồm 136 loài, đến cuối năm 2018 là 1.156 cá thể, gồm 142 loài, cụ thể:
 - + Số động vật tăng 150 cá thể, trong đó sinh sản 98 cá thể như: hươu cao cổ, voọc bạc, voọc và chân đen, hà mã, rái cá vuốt bé, linh dương đầu bò, linh dương sừng kiếm,...; đặc biệt trong năm đã cho sinh sản 07 hươu vàng, 12 nai cà tông, đây là các loài quý hiếm và có nguy cơ tuyệt chủng cao của Việt Nam.
 - + Được tặng 41 cá thể như: mèo rừng, tê tê, chim ưng, hổ mang đất,... và mua bổ sung 11 cá thể gồm: chuột túi, linh cẩu đốm và sếu Nhật
 - + Suu tập và chăm sóc các loài lưỡng cư trong nước, và nước ngoài phục vụ công tác trưng bày, và giáo dục với số lượng trên 100 cá thể, thuộc 6 loài khác nhau.
 - + Số động vật giảm là 75 cá thể như: cò ruồi, công, trĩ đỏ khoang cổ, kỳ đà, mèo rừng.
- Công tác cứu hộ động vật:

+ Xây dựng chuồng và nuôi dưỡng thành công rắn hổ chúa cứu hộ (Lộc Ninh- Bình Phước), chăm sóc nuôi dưỡng và thực hiện trao trả đàn khi đuôi dài 30 cá thể cho kiểm lâm Lộc Ninh Bình Phước. Cho sinh sản thành công động vật cứu hộ như vọc chà và chân đen 1 cá thể, tê tê 1 cá thể.

+ Phối hợp với lực lượng kiểm lâm, và các cơ quan ban ngành, thực hiện tốt công tác cứu hộ, tham gia nhiều hoạt động cứu hộ ở các tỉnh, thành trong cả nước, trong đó tiêu biểu là cứu hộ vọc chà và chân nâu, tại Sơn Trà - Đà Nẵng.

- Cải tạo hai khu nuôi rái cá vuốt bé và lông mượt trung bày và giới thiệu tập tính bơi lội, săn mồi. Xây dựng và thực hiện đảo tạo chương trình biểu diễn tập tính cho các loài như hà mã, voi, ... nhằm tạo thêm hoạt động thu hút du khách tham quan.

- Tạo mới cảnh quan, trồng thêm cây tạo mảng xanh, môi trường phù hợp trong chuồng khu tê giác, linh dương.

- Rà soát và bổ sung quy trình chăm sóc nuôi dưỡng động vật nhằm tiết kiệm chi phí cho đơn vị và tăng năng suất lao động như: đề xuất thực phẩm thay thế (đảm bảo giá trị dinh dưỡng cho động vật nhưng giá thành thấp, hoặc có sẵn tại đơn vị), bố trí lại lao động phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Thực hiện quy hoạch động vật nhằm đảm bảo số lượng động vật trung bày cho du khách tham quan. Bên cạnh công tác bố trí lại động vật nhằm đảm bảo thích nghi với điều kiện diện tích chuồng trại và tập tính các loài luôn được quan tâm đảm bảo sức khỏe sinh trưởng và phát triển cho động vật.

Công tác vệ sinh chuồng trại, phòng chống dịch bệnh được thực hiện thường xuyên, đặc biệt bệnh cúm gia cầm, Newcastle, lở mồm long móng, các bệnh ký sinh trên động vật.

2.2 Công tác trưng bày, bảo tồn thực vật:

- Chăm sóc và bảo quản công viên với diện tích 16,9 ha, trong đó gồm: gần 45.600m² cỏ; gần 13.700m² bồn hoa, kiểng; 14.400m² cây dưới tán, hàng rào thủy sinh, 4.230 cây kiểng chậu, thảo dược và 2.525 cây xanh các loại, trong đó: cây loại 1:702 cây, loại 2: 829 cây, loại 3: 716 cây và 278 cây mới trồng.

- Nhân uơm trên 5.000 giò kiểng các loại, phục vụ công tác trưng bày và chương trình tiết học ngoài nhà trường như: trường xuân, cát lồi, kim thất nhung, cỏ dài loan, lá lốt, trâu bà Việt Nam ... Trong đó có 4 loài cây hiếm như: cát anh, điều đỏ, súng nia, vàng anh.

- Chuyển lên XNSX gần 900 cây xanh (cây con), các loại như: sao đen, thị mun, chiết sen, lim xẹt, và trên 1.500 cây kiểng để uơm lại.

- Hoàn thành 18 trạm dạy học theo các chủ đề: khu văn phòng cũ, khu lưỡng cư, khu nhà nghỉ hồ sen, khu nhạc đài, khu Thị Nghè... vừa phục vụ cho công tác dạy học, vừa là cảnh quan, phục vụ du khách tham quan.

- Trồng cây tạo đường dẫn các khu vực: khu bò sát, khu di tích quán Nhan Hưong cũ, khu chuồng sư tử, ... Trồng dây leo tại các mái vòm tại các trục đường nhằm tạo bóng mát cho du khách khi vào tham quan như: trục đường chính từ trục Thống Nhất đến khu văn phòng, khu chuồng voi, khu công Nguyễn Du.

- Thực hiện các tiểu cảnh, hoa, kiểng trưng bày như: khu trò chơi mới, khu chuồng chuột túi, khu thú non, khu container, ... Công tác cải tạo các cảnh quan được thực hiện thường xuyên nhằm làm cho bộ mặt Thảo Cầm Viên ngày càng đẹp, mỗi ngày một đổi mới hấp dẫn thu hút du khách trong và ngoài nước vào tham quan như: khu vực hồ sen, sân khấu, khu âm thực Thị Nghè, khu chuồng bò sát, khu vực đặt các trò chơi, công viên

nước mini, Vườn hồng hạc,.... Quy hoạch lại bồn kiếng, cỏ, khu vực cây dưới tán để thực hiện lắp đặt hệ thống tưới tự động.

- Duy trì tốt vườn bướm để phục vụ cho chương trình tiết học ngoài nhà trường và phục vụ du khách tham quan. Thực hiện nhân nuôi bướm theo phương án cải tiến, kết hợp với thu thêm bên ngoài, kết quả tới nay số lượng bướm nhân nuôi, ngày càng tăng, đã vượt chỉ tiêu đề ra (300 con/tháng) nên lễ, tết đã không cần mua bướm bổ sung.

2.3 Công tác giáo dục vườn thú:

- Số học sinh, sinh viên tham gia GDVT trong năm 2018 là 117.609 em đạt 117,6% so với kế hoạch (100.000 em); vượt 7,6% so với cùng kỳ năm 2017 (109.302 em). Ngoài ra, số học sinh được giảng dạy miễn phí là 21.153 em.

- Phối hợp với Sở Giáo dục Đào tạo TP thăm định chương trình “Trải nghiệm sáng tạo”, “Tiết học ngoài nhà trường tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn” cho học sinh bậc tiểu học. Chủ động phối hợp với các trường học trong việc đưa học sinh, sinh viên đến tham quan, học tập.

- Thực hiện rà soát, bổ sung các mẫu vật giảng dạy cho các em học sinh thay thế cho những mẫu vật hư hỏng và các mẫu vật còn thiếu trong chương trình giảng dạy.

- Thường xuyên kiểm tra và bổ sung các mẫu tiêu bản động vật, thực vật nhằm làm cho bảo tàng động thực vật ngày càng phong phú, đồng thời thực hiện triển lãm tranh, ảnh vào các dịp lễ, tết phục vụ nhu cầu khách tham quan.

- Thực hiện phương án mở rộng và đầu tư bổ sung các đầu sách cho Thư viện Thảo Cầm Viên Sài Gòn đưa vào phục vụ cho cán bộ công nhân viên và du khách tham quan.

2.4 Công tác kinh doanh – tiếp thị:

- Doanh thu kinh doanh trong năm 2018 là **38,738 tỷ đồng**, vượt **43%** so với cùng kỳ 2017 (27,065 tỷ đồng) tương đương **11,67 tỷ đồng**; đạt **121%** so với Kế hoạch năm 2018 (32 tỷ đồng).

- Từ đầu năm 2018, thực hiện thanh lý và thu hồi mặt bằng 15/17 hợp đồng hết thời hạn thực hiện, theo chỉ đạo của UBND TP.HCM. Đây là một khó khăn, thách thức làm giảm doanh thu các dịch vụ, và lượng du khách tham quan. Phải mất một thời gian (đến 30/4), Đơn vị đầu tư và đưa vào hoạt động các trò chơi, đồng thời triển khai kinh doanh tại các vị trí đã thu hồi, từ đó đưa doanh thu tăng ổn định và đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của các em thanh thiếu nhi, các em học sinh vào tham quan học tập tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình phục vụ của Thảo Cầm Viên Sài Gòn trong các dịp Lễ tết trong năm 2018 (Tết Dương lịch, Âm lịch, Giỗ tổ Hùng vương, 30/4 – 01/5, Hè 2018)

- Thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác vệ sinh khu vực kinh doanh, đảm bảo an toàn khi vận chuyển hàng khách bằng xe lửa, xe điện; kiểm soát chặt chẽ mức độ an toàn các trò chơi phục vụ thiếu nhi..

2.5 Công tác sản xuất:

- Trong năm 2018 đã sản xuất: 1.015 tấn cỏ voi; 31 tấn cỏ stylo; 41 tấn (gồm chuối cây, chuối trái, rau lang, rau muống, rau dền,...); hơn 176 tấn lá cây.

- Sản xuất được 398.374 chậu hoa, 48.982 chậu kiểng, 2.772 cây lan với 23 chủng loại hoa và trên 70 loại kiểng để cung cấp cho Đơn vị theo kế hoạch. Đồng thời duy trì chăm sóc và cắt cành phong lan để bán ra thị trường (1.159 cành lan).
- Thực hiện tái sử dụng 67.000 chậu nhựa, để sản xuất hoa kiểng, góp phần tiết kiệm cho đơn vị, và giảm chi phí sản xuất.
- Thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, trong công tác sản xuất như: trang bị hệ thống nhà kính để gieo hạt nhằm nâng cao tỷ lệ nảy mầm; hệ thống tưới nhỏ giọt, nhằm tiết kiệm nhân công, nước tưới, phân bón và hạn chế được nấm bệnh trên lá cây. Thường xuyên kiểm tra độ pH trong nước, phân bón và điều chỉnh cho phù hợp với đặc tính sinh trưởng của từng loại hoa.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH & ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

1.1 Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

- Sản phẩm đạt sản lượng vé đạt **1.750.000 vé**, tăng 0,47% so với thực hiện năm 2018 (1.741.854 vé) và tăng 2,9% so với Kế hoạch năm 2018 (1.700.000 vé).
- Số học sinh tham gia GDVT là **81.000 em**, tăng 8,2% so với số thực hiện năm 2018 (74.884 em).
- Chăm sóc, nuôi dưỡng: **1.288 cá thể động vật**, tăng 132 cá thể so với năm 2018 (1.156 cá thể), thuộc 146 loài, trong đó có 13 loài linh trưởng, 28 loài thú ăn thịt, 22 loài thú móng guốc, 59 loài chim, 24 loài bò sát.
- Chăm sóc và bảo quản công viên với diện tích **16,9 ha**, trong đó gồm: gần **45.600m²** cỏ; gần **13.700m²** bồn hoa, kiểng; **14.400m²** cây dưới tán, hàng rào thủy sinh, **4.230** cây kiểng chậu, thảo dược và **2.555** cây xanh các loại, trong đó: cây loại 1:702 cây, loại 2: 829 cây, loại 3: 716 cây, 308 cây mới trồng, trong đó trồng mới 30 cây trong năm 2019.

- Sản xuất trong năm 2019:

- + Về thực phẩm cho động vật: sản xuất đạt **1.483** tấn cỏ voi, cỏ stylo, lá cây; **56** tấn (gồm chuối cây, chuối trái, rau lang, rau muống, rau dền,...).
- + Về hoa, kiểng: sản xuất đạt **375.788** chậu hoa, **8.100** cây lan, với nhiều chủng loại hoa, kiểng theo mùa, để cung cấp cho đơn vị theo kế hoạch trang trí cảnh quan TCVS.G.

1.2 Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm:

- Doanh thu năm 2019 là: 116,946 tỷ đồng, tăng 4,3% so với doanh thu thực hiện năm 2018 (112,090 tỷ đồng) và đạt 102,4% so với Kế hoạch tài chính của UBND TP giao (114,153 tỷ đồng).
- Lợi nhuận trước thuế là: 1,751 tỷ đồng tăng 3,67% so với năm 2018 (1,689 tỷ đồng) và đạt 100% so với Kế hoạch tài chính của UBND TP giao.
- Nộp ngân sách là 12,387 tỷ đồng, đạt 100% so với Kế hoạch tài chính của UBND TP giao.

2. Kế hoạch đầu tư: mở rộng chuồng voi; chuồng dã nhân; xây dựng chuồng vọc; nhà hàng; đầu tư bổ sung bộ sưu tập động vật gồm các loài: báo hoa mai, sư tử, hồng hạc, ... các trò chơi phục vụ Thiếu nhi, khi tham quan và học tập tại TCVS.G.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Giải pháp về tài chính:

- Lập kế hoạch tài chính phù hợp với tình hình hoạt động và phát triển của đơn vị trong năm 2018. Đảm bảo nguồn tài chính phục vụ cho công tác sản xuất.
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả phương án tăng thu giảm chi, đảm bảo cân đối thu chi.

2. Giải pháp về sản xuất:

2.1 Công tác trung bày, bảo tồn động vật:

- Hoàn thành cải tạo, mở rộng chuồng voi, xây dựng chuồng voọc, hắc tinh tinh.
- Cải tạo chuồng vượn, khu thú móng guốc tại XNSXDV và chuyển hươu vàng, nai cả tong, linh dương các loại, ..., để nuôi dưỡng và phục vụ cho việc nhân giống.
- Lập kế hoạch và liên hệ với các khu bảo tồn động vật, tái thả về tự nhiên đối với các loài sinh sản được nhiều.
- Tham gia cứu hộ động vật, khi các đơn vị chức năng cần hỗ trợ.
- Lên kế hoạch sửa chữa một số chuồng trại không phù hợp, và một số chuồng để huấn luyện động vật, và phục vụ cho việc thăm khám.

2.2 Công tác trung bày, bảo tồn thực vật:

- Cải tạo 4 bồn cỏ khu chuồng hươu cao cổ và khu ẩm thực Thị Nghè, thành khu vườn cỏ tích và khu mê cung; cải tạo nhà lan kiểng và vườn nông nghiệp.
- Phối hợp XNSXDV và Phòng Kỹ thuật, thiết kế cảnh quan, phù hợp khả năng sản xuất hoa, kiểng theo mùa, tạo cảnh quan công viên đẹp, và hiệu quả trong sản xuất.
- Triển khai nhân ươm và sản xuất một số chủng loại kiểng, có nguồn sẵn và chọn một số cây sưu tập từ nơi khác để trồng tại Thảo Cầm Viên. Tiếp tục chuyển cây xanh (cây con) và cây kiểng các loại lên XNSXDV, để ươm lại.
- Thực hiện thường xuyên công tác duy tu, làm mới các trạm dạy học để mỗi trạm dạy học vừa là nơi phục vụ các em học sinh khám phá kiến thức, vừa là tiểu cảnh phục vụ du khách tham quan.
- Tiếp tục thực hiện công tác sưu tầm cây quý hiếm từ các vườn quốc gia và đẩy mạnh công tác trồng cây bóng mát trong mùa mưa vừa tạo cảnh quan, vừa bổ sung thành phần đa dạng loài, đặc biệt các loài có giá trị khoa học.
- Duy trì công tác phòng ngừa sâu bệnh trên hoa, kiểng, cây xanh. Thường xuyên kiểm tra và phòng chống cây ngã đổ.
- Thực hiện nâng cấp các nhà vệ sinh, phục vụ du khách tham quan, ngày càng nhiều.

2.3 Công tác Giáo dục vườn thú:

- Hoàn thiện các trạm dạy học, và bổ sung đầy đủ các mẫu vật, để phục vụ công tác giảng dạy, theo kế hoạch năm 2019.
- Triển khai chương trình "Tiết học ngoài nhà trường tại Thảo Cầm Viên Sài Gòn" cho học sinh bậc Tiểu học. Cập nhật và hoàn thiện các chuyên đề dạy học, trong chương trình Tiết học ngoài nhà trường.
- Chủ động đến các phòng Giáo dục Đào tạo và trường học để giới thiệu chương trình.

2.4 Công tác Kinh doanh - Tiếp thị:

- Tổ chức thực hiện theo phần mềm quản trị, để hoàn thiện các bộ phận vé, kinh doanh hàng hóa dịch vụ, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh tại các quầy hàng kinh doanh như: tăng cường các mặt hàng, nhằm đa dạng và phong phú sự lựa chọn cho du khách. Mở rộng, đầu tư thêm một số mô hình kinh doanh, cụ thể như: Quầy Gà rán và thức uống pha chế, ...
- Tổ chức các sự kiện với những chương trình hấp dẫn, thu hút du khách. Linh hoạt trong việc cho thuê các dịch vụ đi kèm, khi đối tác thuê tổ chức sự kiện, nhằm tăng nguồn thu cho đơn vị.
- Đầu tư thêm trò chơi để thu hút du khách đến với Thảo Cầm Viên Sài Gòn.
- Tăng cường công tác quản lý tài sản, công cụ dụng cụ, tiết kiệm nguyên vật liệu để giảm mạnh chi phí.
- Thường xuyên cập nhật các thông tin và chương trình trên Website và các banner quảng cáo. Tăng cường quảng bá các cảnh quan đẹp, thú, chương trình phục vụ cuối tuần, lễ, tết có hiệu quả hơn.

2.5 Công tác sản xuất:

- Tổ chức sản xuất theo cơ cấu được phê duyệt (Tổ sản xuất cỏ lá; hoa; kiếng; củ quả và chăn nuôi). Phân đầu sản xuất đạt và vượt các chỉ tiêu được giao, chú trọng chất lượng hoa, kiếng được sản xuất theo mùa, phù hợp với thời tiết và thờ nhưởng.
- Thực hiện mở rộng chuồng trại, bố trí lại các khu vực sản xuất hoa, kiếng, ... theo hướng vừa chăm sóc, sản xuất vừa phục vụ du khách tham quan tại Safari – Cù Chi.
- Phát triển khu trồng rau sạch; tăng cường chất lượng sản xuất hoa, kiếng. Thực hiện trồng và chăm sóc lan cung cấp cho đơn vị. Tìm kiếm đối tác để cung cấp sản phẩm do đơn vị sản xuất ra bên ngoài.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Đưa vào sử dụng phần mềm quản lý tổng thể Công ty, giúp các phòng, xí nghiệp và trung tâm liên kết và sử dụng một hệ thống cơ sở dữ liệu, rút ngắn thời gian xử lý và lãng phí khi trùng lặp chứng từ. Báo cáo các chỉ tiêu hoạt động sản xuất, kinh doanh từng thời điểm, để Ban Giám đốc đưa ra những chỉ đạo kịp thời, phù hợp cho từng giai đoạn.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đôn đốc các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2019.
- Hưởng ứng các phong trào thi đua của đơn vị, của cấp trên và Thành phố.
- Tiếp tục thực hiện công tác bố trí, sắp xếp lại lao động cho các đơn vị trực thuộc, nhằm phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty. Thực hiện định biên lại lao động các đơn vị bộ phận, và bổ sung định mức lao động tại những đơn vị còn thiếu.
- Tiếp tục nâng cao kiến thức chuyên môn cho đội ngũ CBKT qua các đợt tập huấn, tham quan, tạo điều kiện học tập, khuyến khích thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng vào công tác chuyên môn.
- Tăng năng suất trong lao động sản xuất bằng các phong trào thi đua giữa các bộ phận sản xuất, nghiên cứu và đầu tư đưa vào sử dụng các máy móc thiết bị chuyên ngành.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN NĂM 2019**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng, dịch vụ chủ yếu:		
	- Vé vào cửa:	Vé	1.750.000
	- Giáo dục vườn thú:	HS-SV	81.000
	- Trưng bày, bảo tồn động vật :	Cá thể	1.288
	- Bảo tồn thực vật gồm:		
	+ Cây xanh	Cây	2.555
	- Chăm sóc công viên:	Ha	16,9
	+ Bồn kiếng	m ²	10.383
	+ Kiếng trồng hoa, tạo hình	Cây	1.200
	+ Thảm cỏ	m ²	45.435
	+ Bồn hoa	m ²	1.085
	- Công tác vệ sinh:		
	+ Đường nội bộ	m ²	47.806
	+ Sân bãi, bờ kè, nhà trú nghỉ	"	14.953
	+ Xử lý rác thải	Tấn	720
	- Sản xuất:		
	+ Cò voi, cò stylo	Tấn	1.483
	+ Các loại thực phẩm cho thú	Tấn	56
	+ Hoa, kiếng	Chậu	375.788
	+ Phong lan	Cành	8.100
2	Doanh thu:	Tỷ đồng	116,946
3	Lợi nhuận trước thuế:	Tỷ đồng	1,751
4	Nộp ngân sách:	Tỷ đồng	12,387
5	Vốn chủ sở hữu bình quân:	Tỷ đồng	682,838

T/M HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH



Phạm Quốc Hưng